

Số: /QĐ-BNNMT Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

### BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 08 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được quy định tại Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

1. Bãi bỏ các nội dung sau tại Quyết định số 277/QĐ-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ

tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi và thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Số thứ tự 4 Mục A Phần II và nội dung tương ứng tại Mục I Phần I của Phụ lục;
- Số thứ tự 6 Mục B Phần II và nội dung tương ứng tại Mục I.B Phần I của Phụ lục;
- Số thứ tự 4, 10, 11, 12, 13 Mục I.B Phần I và số thứ tự 2, 10, 11, 12, 13 Mục B Phần II của Phụ lục.

2. Bãi bỏ các nội dung tại số thứ tự 1 Mục II Phần I Phụ lục I và số thứ tự 5 Phần II Phụ lục I của Quyết định số 222/QĐ-BNNMT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Thú y, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường: các Thứ trưởng; các Vụ, các Cục, Văn phòng Bộ, Công thông tin điện tử Bộ;
- Báo Nông nghiệp và Môi trường;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, CNTY.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Quốc Trị**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC**  
**CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ**  
**CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày / /2026 của  
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG</b>					
1	1.008117	Nhập khẩu đực giống, tinh, phối giống gia súc	Mục I Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Cục Chăn nuôi và Thú y	Quy định phương thức quản lý thay thế
2	1.014841	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu	Mục VI Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Cục Chăn nuôi và Thú y	Quy định phương thức quản lý thay thế
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>					
1	1.008129	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Mục VIII Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quy định phương thức quản lý thay thế
2	1.008127	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	Mục VII Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Cơ quan được Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao giải quyết TTHC trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y	
3	3.000127	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	Mục II Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày	Chăn nuôi	Cơ quan được Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao giải quyết	Quy định phương thức

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
			18/5/2026 của Chính phủ		TTHC trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y	quản lý thay thế
4	3.000128	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	Mục III Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Cơ quan được Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao giải quyết TTHC trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y	Quy định phương thức quản lý thay thế
5	3.000129	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	Mục IV Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Cơ quan được Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao giải quyết TTHC trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y	
6	3.000130	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	Mục V Phần A Phụ lục II Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ	Chăn nuôi	Cơ quan được Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao giải quyết TTHC trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y	Quy định phương thức quản lý thay thế